

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN DŨNG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2024/HS-ST  
Ngày 22-11-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thái, bà Thân Thị Lua.*

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hoàn - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn và ông Trịnh Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024 tại phòng xét xử trực tuyến – Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang (kết nối với điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh B), Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2024/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Trọng N, sinh năm 1996 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; con ông Phạm Trọng H và con bà Nguyễn Thị H1; vợ, con: Chưa có;

\* Tiền án:

Bản án số 79/2020/HSST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 132/2022/HSST ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 116/2023/HSST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

\* Tiền sự: Không.

\* Nhân thân: Ngày 04/9/2015 bị Công an phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt tại điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam).

*\*Bị hại:* Anh Thân Văn S, sinh năm 1993 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997 (cùng vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố F, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

*\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 28/6/2024, Phạm Trọng N đi bộ từ nhà thuộc thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đến nhà anh Thân Văn S tại tổ dân phố F, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang là người quen biết với mục đích nếu thấy sơ hở sẽ vào trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh S, N gọi to khoảng 03 - 04 lần nhưng không có ai trả lời, biết anh S không có nhà nên N dùng hai tay kéo cánh cửa xếp bằng sắt rồi đi vào nhà. Lúc này, N đi vào phòng khách rồi đi lên tầng 02 bằng lối cầu thang. Khi lên tầng hai, N đi vào phòng ngủ quan sát thấy trong phòng có kê 01 bàn trang điểm, trên bàn trang điểm có đặt 01 (một) con lợn sứ màu vàng, N nghĩ rằng trong con lợn có tiền tiết kiệm nên cầm mang ra khỏi phòng rồi đi lên trên trần tầng 3 nhà anh S. Tại đây, N dùng tay đập vỡ con lợn bằng sứ ra thì thấy có nhiều tờ tiền Việt Nam mệnh giá khác nhau. Nghị đếm được tổng cộng là 16.050.000 đồng. Số tiền trộm cắp được N sử dụng để thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ 198 của anh Phạm Văn Đ ở tổ dân phố C, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang hết 320.000 đồng, và sử dụng để chi tiêu cá nhân.

Ngày 29/6/2024, anh Thân Văn S và vợ là chị Nguyễn Thị T phát hiện bị kẻ gian trộm cắp 01 con lợn đất đựng tiền tiết kiệm, kiểm tra trên tầng 3 phát hiện nhiều mảnh vỡ của con lợn đất nên làm đơn trình báo cơ quan Công an. Ngày 30/6/2024, Phạm Trọng N biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện nên đã ra đầu thú, giao nộp số tiền 12.700.000 đồng là số tiền còn lại sau khi trộm cắp tại gia đình anh S nhưng chưa chi tiêu hết, 01 áo cộc màu đen, 01 quần đùi màu đen, 01 dép quai hậu màu nâu Nghị mặc trên người khi trộm cắp tài sản tại gia đình anh Thân Văn S.

Ngày 01/7/2024 anh Phạm Văn Đ tự nguyện giao nộp số tiền 320.000 đồng mà N đã thanh toán tiền phòng nghỉ cho anh Đ.

Quá trình điều tra xác định Phạm Trọng N là người có tiền sử bị bệnh “Động kinh”. Ngày ngày 13/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Phạm Trọng N. Tại Bản kết luận giám định số số 127/KLGĐ ngày 06/9/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc, kết luận:

*“1. Phạm Trọng N, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang không bị bệnh tâm thần.*

*2. Tại thời điểm thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” ngày 28/6/2024, Phạm Trọng N không bị bệnh tâm thần. Phạm Trọng N đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.*

*3. Hiện tại (thời điểm giám định) Phạm Trọng N không bị bệnh tâm thần. Phạm Trọng N đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi”.*

Từ những nội dung trên, Cáo trạng số 106/CT-VKSYD ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Phạm Trọng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, Hội đồng xét xử đã công khai lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Phạm Trọng N từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/7/2024.

\* Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, do vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

\* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép da quai hậu màu nâu; 01 quần đùi nam màu đen, 01 áo cộc tay màu đen, giữa ngực in dòng chữ “DSQUARED2ICON”; các mảnh vỡ của con lợn đất màu vàng, trắng.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội:

Theo các tài liệu điều tra, thu thập trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 28/6/2024, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở của gia đình anh Thân Văn S ở tổ dân phố F, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Phạm Trọng N đã lén lút đột nhập và trộm cắp số tiền 16.050.000 đồng để bên trong con lợn đất của gia đình anh S. Đến ngày 30/6/2024, biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện nên Phạm Trọng N ra đầu thú và giao nộp 12.700.000 đồng là tiền trộm cắp tại gia đình anh Thân Văn S.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng bị thu giữ cùng các tài liệu và chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phạm Trọng N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo chưa được xóa án tích về tội trộm cắp tài sản, nay lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Cáo trạng số 106/CT-VKSYD ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điều g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

\* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

\* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú và tự nguyện nộp lại tài sản trộm cắp để khắc phục hậu quả cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

\* Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử và kết án phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không biết lấy đó là bài học cho bản thân, không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục thực hành phạm tội. Qua đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo nên phải xử lý nghiêm, buộc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và cộng đồng như đề nghị về mức hình phạt của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị bệnh động kinh. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại anh Thân Văn S số tiền 13.020.000 đồng do Phạm Trọng N trộm cắp (trong đó 12.700.000 đồng do bị cáo tự giao nộp và 320.000 đồng do anh Phạm Văn Đ giao nộp). Anh S đã nhận lại số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Anh Phạm Văn Đ không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền thuê nhà nghỉ.

Xét thấy việc anh Thân Văn S, anh Phạm Văn Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm là sự tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và có lợi cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận, không đặt ra xem xét, giải quyết về vấn đề trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đôi dép quai hậu màu nâu; 01 quần đùi nam màu đen, 01 áo cộc tay màu đen thu giữ của Phạm Trọng N, các mảnh vỡ của con lợn đất là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 292; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Xử phạt Phạm Trọng N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/7/2024.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép da quai hậu màu nâu; 01 quần đùi nam màu đen, 01 áo cộc tay màu đen, giữa ngực in dòng chữ “DSQUARED2ICON”; các mảnh vỡ của con lợn đất màu vàng, trắng.

**3. Về án phí:** Bị cáo Phạm Trọng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng; Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Sơn**

